

ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG MỘT SỐ LOÀI THUỘC CHI ĐỔ QUYÊN (*Rhododendron* L.), HỌ Ericaceae Juss. Ở VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

*Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật,
Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

Chi Đổ quyên (*Rhododendron* L.) là chi có số lượng thành phần loài chiếm tỷ lệ tương đối lớn trong họ Đổ quyên (Ericaceae Juss.). Trong tự nhiên, các loài thuộc chi này phân bố chủ yếu ở vùng Himalaya và Đông Nam Á với hơn 1000 loài. Việt Nam có 42 loài, 5 phân loài và 4 thứ; chủ yếu phân bố ở vùng núi cao trên 1000m. Hầu hết các loài thuộc chi này có hoa và dáng cây đẹp, nên nhiều loài có giá trị làm cảnh. Vì thế hiện đã có nhiều người thu thập và về trồng làm cảnh tại vườn gia đình hoặc các khu nghỉ dưỡng sang trọng. Trong trường hợp một số loài được coi là hiếm gặp, với kích thước quần thể nhỏ, việc thu thập trên đây vô tình sẽ làm thu hẹp hoặc mất đi nguồn gen của loài đó, vốn có trong tự nhiên.

Xuất phát từ một số tình hình thực tế trên, vấn đề đi sâu điều tra nghiên cứu đánh giá hiện trạng các loài đổ quyên ở Việt Nam là việc làm cần thiết, với hy vọng cung cấp thêm dẫn liệu phục vụ cho yêu cầu bảo tồn nhóm cây cảnh đáng quan tâm này ở Việt Nam.

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu

- Là các loài trong tự nhiên (mẫu tươi sống), các tiêu bản khô của chi Đổ quyên (*Rhododendron* L.) ở Việt Nam cũng như ở nước ngoài được lưu giữ tại các phòng tiêu bản của các viện nghiên cứu và trường đại học như Phòng Tiêu bản thực vật, Trường Đại học khoa học Tự nhiên (HNU); Bảo tàng Thực vật, Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN); Phòng thực vật, Viện Sinh học nhiệt đới Tp. Hồ Chí Minh (VNM); Phòng Tiêu bản, Viện Dược liệu, Bộ Y tế (HNPM); Phòng Tiêu bản, Đại học Dược Hà Nội (HNPI); Phòng Tiêu bản thực vật, Viện Thực vật Côn Minh-Trung Quốc (KUN),....

- Là các loài có tên trong các tài liệu/Danh sách các loài cần bảo tồn của IUCN, BGCI, CSRL, Sách Đỏ Việt Nam (2007) và Danh lục Đỏ Việt Nam (2007).

2. Phương pháp nghiên cứu

- Thu mẫu các loài thuộc chi Đổ quyên có trong tự nhiên.
- Điều tra, đánh giá phân hạng các loài thuộc chi Đổ quyên (Sử dụng Red List Categories and Criteria: version 8.0.-IUCN 2010).

II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Sau đây là kết quả điều tra đánh giá hiện trạng 16 loài thuộc chi Đổ quyên (*Rhododendron* L.) ở Việt Nam.

1. *Rhododendron chevalieri* Dop ex A. Chev.-Đổ quyên chevalier

- Đánh giá phân hạng: VU

- *Nhận dạng*: Cây bụi phụ sinh, cao 1-2m; cành mảnh, màu xám tro, có vảy hình khiên. Lá mọc thành vòng 4-7 lá; phiến lá hình trứng ngược, dài 4-5cm, chất da, dày; mặt trên bóng, có lông màu vàng, thưa; mặt dưới có lông tuyến. Cụm hoa mọc ở đỉnh cành, 3-5 hoa. Tràng dài 2,5-3,5cm, màu vàng nhạt, không lông.

- *Phân bố trong nước*: Lào Cai (Văn Bàn), Quảng Ninh (Tiên Yên), Khánh Hòa (Khánh Vĩnh: Hòn Bà), Lâm Đồng, Bình Phước (Bù Đốp), Đồng Nai.

2. *Rhododendron densifolium* K.M. Feng-Đỗ quyên nhiều lá

- Đánh giá phân hạng: VU D2.

- *Nhận dạng*: Cây bụi phụ sinh, cao 0,5-1,5m; chồi non mảnh, màu nâu tía. Lá hình trứng ngược hay mác ngược, cỡ 0,6-1,0 × 0,4-0,5cm, chất da; gốc hình nêm, mép cuộn; chóp có khía và mũi nhọn; mặt dưới màu xanh nhạt, mặt trên màu xanh. Hoa mọc đơn độc ở đỉnh cành. Quả nang mở vách, hình bầu dục.

- *Phân bố trong nước*: Hà Giang (Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ)

3. *Rhododendron excellens* Hemsl. & E.H. Wilson-Đỗ quyên loa kèn

- Đánh giá phân hạng: VU B1 ab (i, iii).

- *Nhận dạng*: Cây bụi hay cây gỗ nhỏ, cao 3-5m; cành non hình trụ, màu tía nâu, có vảy hình khiên dày đặc, màu nâu đậm. Lá hình bầu dục-thuôn, cỡ 11-19 × 3,5-8cm, dai; gốc tròn, hơi hình tim đến có tai; chóp nhọn. Cụm hoa hình tán, tập trung ở đỉnh cành, 3-4 hoa. Tràng hình chuông rộng, dài 9-11cm, màu trắng. Quả nang hóa gỗ, mở vách, hình trụ. Hạt có cánh

- *Phân bố trong nước*: Lào Cai (Sa Pa), Hà Giang (Vị Xuyên).

4. *Rhododendron excelsum* A. Chev.-Đỗ quyên hồng thu

- Đánh giá phân hạng: DD

- *Nhận dạng*: Cây gỗ, cao 3-8m, đường kính 30cm; cành non có lông cứng. Lá mọc chụm ở đỉnh cành; phiến lá hình bầu dục-thon ngược, dày, cứng, không lông; chóp tròn; mặt trên màu xanh đậm, láng; mặt dưới vàng nâu. Cụm hoa mọc ở đỉnh cành. Hoa màu trắng. Quả nang mở vách, có lông dày đặc. Hạt có cánh.

- *Phân bố trong nước*: Đà Nẵng (Hòa Vang: Bà Nà), Khánh Hòa (Khánh Vĩnh: Hòn Bà; Ninh Hòa; Nha Trang).

5. *Rhododendron fleuryi* Dop ex A. Chev.-Đỗ quyên hoa trắng

- Đánh giá phân hạng: CR D.

- *Nhận dạng*: Cây gỗ nhỏ, cao 3-10m; cành non có lông vảy hình khiên, cành già màu tía. Lá hình bầu dục nhọn, cỡ 5-8 × 2-4cm; gốc tù, chóp nhọn ở đầu. Cụm hoa hình tán, ở đỉnh cành; 3-5 hoa, gần như không cuống. Tràng hình ống, thùy tràng cong ra ngoài, màu trắng có sọc vàng. Quả nang hóa gỗ, mở vách, hình trụ. Hạt nhiều, nhỏ, có cánh.

- *Phân bố trong nước*: Lai Châu (Phong Thổ), Lào Cai (Sa Pa), Sơn La (Mộc Châu), Cao Bằng (Bảo Lạc, Nguyên Bình), Phú Thọ (Thanh Sơn), Thanh Hóa (Bá Thước), Kon Tum (Đắk Glê: Ngọc Linh), Lâm Đồng (Lạc Dương: Lang Bian), Khánh Hòa (Ninh Hòa).

6. *Rhododendron irroratum* subsp. *kontumense* Franch.-Đỗ quyên hoa hồng

- Đánh giá phân hạng: EN A2c; D.

- *Nhận dạng*: Cây bụi hay cao 3-7m; chồi non có lông tơ mỏng, có lông tuyến. Tràng dài 1,5cm, màu trắng pha tím.

- *Phân bố trong nước*: Lào Cai (Văn Bàn), Kon Tum (Đắk Glêi: Ngọc Linh, Ngọc Pan), Khánh Hòa (Khánh Vĩnh: Hòn Bà), Lâm Đồng (Lạc Dương: Lang Bian), Đồng Nai (Tân Phú).

7. *Rhododendron leptocladon* Dop-Đỗ quyên vòi dài

- *Rhododendron nemorosum* R.C. Fang

- Đánh giá phân hạng: VU B1ab (iii)

- *Nhận dạng*: Cây bụi, phụ sinh, cao 1-1,5m. Lá hình bầu dục-thuôn hoặc hình trứng, cỡ 4-6 (-8) × 2-3,5cm, chất da; gốc lá hình nêm đến tròn; chóp có mũi nhọn; mặt dưới màu xanh xám, mặt trên màu xanh, không lông. Cụm hoa hình tán mọc ở đỉnh cành, 3-4 hoa. Tràng hình chuông rộng, thùy xẻ đến giữa, dài 3,5-4cm, màu vàng. Quả nang mở vách, 5 thùy. Hạt có cánh.

- *Phân bố trong nước*: Lào Cai (Sa Pa), Vĩnh Phúc (Tam Đảo).

8. *Rhododendron meridionale* P. C. Tam-Đỗ quyên tía

- Đánh giá phân hạng: DD

- *Nhận dạng*: Cây bụi, cao 3m; cành non mảnh, có lông thô màu gỉ sắt. Lá hình mác hay bầu dục hoặc mác hẹp, cỡ 1,5-5 × 0,5-1,5cm, chất giấy; gốc hình nêm hẹp; chóp có mũi nhọn, ngắn; mép cuộn lại. Cụm hoa ở đỉnh, 3-6 hoa. Tràng hình phễu rộng, dài 2,5-3,5cm, màu đỏ tía, không có đốm màu tía. Quả nang mở vách, hình trứng, dài 7mm, có lông cứng thô màu nâu xám.

- *Phân bố trong nước*: Hà Giang (Quản Bạ).

9. *Rhododendron nhatrangense* Dop-Đỗ quyên nha trang

- Đánh giá phân hạng: DD.

- *Nhận dạng*: Cây gỗ nhỏ, cao 3-8m; cành không lông, có vảy hình khiên. Lá hình bầu dục-thuôn hay hình trứng ngược-thuôn, cỡ 12-20 × 4-7cm; gốc lá nhọn; chóp lá tù. Cụm hoa hình tán ở đỉnh cành. Tràng dài 5-7cm, màu hồng hay màu trắng. Quả nang hóa gỗ, mở vách, hình trụ, có lông tơ. Hạt có cánh.

- *Phân bố trong nước*: Khánh Hòa (Nha Trang).

10. *Rhododendron nuttallii* Booth ex Nutt.-Đỗ quyên nuttal

- Đánh giá phân hạng: NT

- *Nhận dạng*: Cây bụi hay cây gỗ nhỏ thường xanh, cao 2-10m; chồi non màu tối, có vảy hình khiên dày. Lá hình bầu dục hay hình trứng, cỡ 12-20 × 6-10cm, dày; gốc tròn; chóp tròn. Cụm hoa hình tán mọc ở đỉnh cành, 5 (-11) hoa; cuống hoa rủ xuống, dài khoảng 3cm. Tràng màu vàng nhạt. Quả nang hóa gỗ mở vách, dài 3-3,5cm, có gờ. Hạt có cánh.

- *Phân bố trong nước*: Lào Cai (Sa Pa), Hà Giang (Yên Minh), Nghệ An (Tương Dương).

11. *Rhododendron poilanei* Dop-Đỗ quyên lá lốm

- Đánh giá phân hạng: DD.

- *Nhận dạng*: Cây bụi nhỏ phụ sinh, cao 1-2m; phân cành nhiều, thân có vảy hình khiên; chồi non có nốt nhỏ, vảy chồi sớm rụng. Lá hình trứng ngược, cỡ 1,2-2,5 × 0,8-1,3cm, chất da; gốc hình nêm; chóp tròn. Tràng hình chuông, dài 8-10mm màu vàng. Quả nang hình trụ hẹp, dài 1-1,5cm. Hạt có phần phụ dạng đuôi ở cả 2 đầu.

- *Phân bố trong nước*: Lai Châu (Phong Thổ), Lào Cai (Sa Pa, Văn Bàn), Sơn La (Yên Châu), Hà Giang (Vị Xuyên, Mèo Vạc), Quảng Ninh (Uông Bí: Thượng Yên Công, Yên Tử), Hòa Bình (Đà Bắc).

12. *Rhododendron rushforthii* Argent & D. F. Chamberlain-Đỗ quyên rushforth

- Đánh giá phân hạng: VU D2

- *Nhận dạng*: Cây bụi phụ sinh, cao 1,5-2m; chồi già màu xám, thân có vảy hình khiên. Lá dày, lúc non có phần trắng, hình bầu dục, cỡ 1,8-11 × 1,7-4,2cm, màu xanh lơ-lá cây; gốc hình nêm; chóp có mũi nhọn rộng hay có mũi nhọn; cụm hoa hình tán mọc ở đỉnh cành, 3-8 hoa. Tràng hình chuông ngắn, dài 1-1,5cm, màu vàng. Quả nang mở vách. Hạt có phần phụ dạng đuôi ở cả 2 đầu.

- *Phân bố trong nước*: Lào Cai (Sa Pa).

13. *Rhododendron trancongi* Argent & Rushforth-Đỗ quyên trần công

- Đánh giá phân hạng: DD.

- *Nhận dạng*: Cây bụi, cao 1m; cành non mượt, có vảy hình khiên, đôi khi có sọc; cành già màu nâu-tro, vỏ bong ra. Lá hình bầu dục, đôi khi trứng ngược, cỡ 4-6,5 × 1,5-2,5cm; chóp nhọn hay có mũi nhọn ngắn; mặt trên màu xanh nhạt. Cụm hoa hình tán, mọc ở đỉnh cành, 3-5 hoa. Tràng hình chuông ngắn, dài 8-10mm, màu vàng nhạt. Quả nang, dài 14-16mm, có nắp mảnh và vặn xoắn khi mở. Hạt có phần phụ dạng đuôi ở 2 đầu, dài 1-1,2mm.

- *Phân bố trong nước*: Hòa Bình (Mai Châu).

14. *Rhododendron triumphans* Yersin & A. Chev.-Đỗ quyên rạng rỡ

- Đánh giá phân hạng: EN B1ab (ii, iii, v).

- *Nhận dạng*: Cây bụi phụ sinh, cao 2m; thân mảnh, đường kính 1,5cm, có vảy hình khiên; rễ phình, hình thoi, vỏ màu xám tro; chồi non có vảy màu xanh nhạt. Lá tập trung ở đỉnh cành, phiến lá hình bầu dục-thuôn, cỡ 15-20 × 6-8cm, chất da; chóp có mũi nhọn; mặt trên xanh đậm, bóng; mặt dưới có đốm nâu và phủ lông nâu. Cụm mọc ở đỉnh cành, 7-12 hoa. Tràng hình phễu rộng, mặt ngoài màu đỏ gạch, mặt trong điểm hồng. Quả nang hình trụ, dài 6cm, màu nâu. Hạt có phần phụ dạng đuôi ở cả 2 đầu.

- *Phân bố trong nước*: Lâm Đồng (Lạc Dương: Bidoup), Khánh Hòa (Khánh Vĩnh: Hòn Bà).

15. *Rhododendron sinofalconeri* Balf. f.-Đỗ quyên chén

- Đánh giá phân hạng: NT.

- *Nhận dạng*: Cây gỗ nhỏ, cao 7m; cành mập, đường kính 8-12cm, cành non không lông. Lá hình bầu dục-thuôn, cỡ 17-32 × 11-16cm, chất da, dày; gốc lá rộng hình nêm hoặc tròn; chóp tù. Cụm hoa ở đỉnh cành, 15-20 hoa. Tràng hình chuông, màu vàng nhạt. Quả nang, mở vách, dài 3-4cm, có lông tơ.

- *Phân bố trong nước*: Lai Châu (Phong Thổ), Lào Cai (Sa Pa), Hà Giang (Vị Xuyên, Quản Bạ).

16. *Rhododendron vialii* Delav. & Franch.-Đỗ quyên vial

- Đánh giá phân hạng: VU D2.

- *Nhận dạng*: Cây bụi, cao 2-4m; chồi non có lông tơ dày đặc. Lá hình mác, thuôn-mác hoặc trứng ngược-mác, cỡ 4-9 (12) × 1,8-4cm, gân chất da; gốc hình nêm hẹp; chóp có mũi

nhọn, chất sụn; mép hơi cuộn. Cụm hoa ở bên, gần đỉnh cành. Tràng hình ống rộng hoặc ống-phễu, dài khoảng 2,5cm, màu đỏ đậm. Quả nang mở vách, hình nón-hình trứng, cỡ 6 × 5mm, có lông tuyến dày đặc. Hạt không có phần phụ.

- *Phân bố trong nước*: Lào Cai (Sa Pa), Yên Bái (Mù Cang Chải), Hà Giang (Yên Minh), Kon Tum (Đắk Glêi: Ngọc Linh).

III. KẾT LUẬN

Như vậy, 16 loài thuộc chi Đỗ quyên (*Rhododendron* L.) được điều tra đánh giá tình trạng bảo tồn trong môi trường sống tự nhiên của chúng. Kết quả đánh giá này chỉ ra rằng khoảng 38% các loài trong chi *Rhododendron* bị đe dọa tuyệt chủng ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường**, 1996. Sách Đỏ Việt Nam (phần Thực vật) 2. 484 tr. NXB. Khoa học & Kỹ thuật, Hà Nội.
2. **Bộ Khoa học và Công nghệ, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam**, 2007. Sách Đỏ Việt Nam (phần II-Thực vật). 611 tr. NXB. Khoa học tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội.
3. **Bộ Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam**, 2007. Danh lục Đỏ Việt Nam. 411 tr. NXB. Khoa học tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội.
4. **IUCN**, 2011. IUCN Red List of Threatened Species 2008. Accessed: 1st March 2011, <http://www.iucnredlist.org>.
5. **Nguyễn Tiến Hiệp, Phạm Hoàng Hộ**, 1996. Fam. Ericaceae Juss. In Vascular plants synopsis of Vietnamese flora. St. Petersburg.
6. **Phạm Hoàng Hộ**, 1999. Cây cỏ Việt Nam, NXB. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, 1: 609-616.
7. **The International Plant Name Index**, 2011. Accessed: 1st March 2011, <http://www.ipni.org>.
8. **The Plant List**, 2010. The Plant List: Version 1. Accessed: 1st January 2011, <http://www.theplantlist.org>.
9. **Wu C.Y., P.R. Raven** (Edit.), 2005. Flora of China, Sience Press, Beijing, 14: 260-455.

ASSESSMENT THE STATUS OF SOME SPECIES OF THE GENUS *Rhododendron* L. (Ericaceae Juss.) IN VIETNAM

NGUYEN THI THANH HUONG

SUMMARY

Rhododendrons are stunning horticultural plants widely cultivated in temperate regions. In the wild there are mainly associated with centres of diversity in the Himalayas and in South East Asia, where they form important components of montane ecosystems. In total over 1000 species are recognised and the genus is subject to ongoing taxonomic debate.

This report presents a review of conservation status of *Rhododendron* species in their natural habitats. The result of this assessment indicate that approximately 38 per cent of all *Rhododendron* taxa under threat of extinction in Vietnam.